

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khoái Châu, ngày 15 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 114/2021/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trần Văn A, sinh năm 1971.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Trú tại: Số nhà G, Ấp Q, xã L, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: Chị Giang Thị B, sinh năm 1968.

Nơi đăng ký HKTT, trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 57 - Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 144; Điều 146; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 06 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Trần Văn A và bị đơn chị Giang Thị B.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn anh Trần Văn A và bị đơn chị Giang Thị B đều nhất trí thuận tình ly hôn.

** Về con chung:* Anh A và chị B có 02 con chung là Trần Thị C - sinh ngày 03/10/1990 và Trần Văn D, sinh ngày 10/3/1993, hiện đều đã trưởng thành nên anh A và chị B đều không đề nghị Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

** Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03 và công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:* Anh A và chị B không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

** Về án phí:* Anh Trần Văn A tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà anh A đã nộp theo biên lai thu số 0002644, ngày 10/5/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu, hoàn trả lại anh A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Dạ Trạch;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tân

